

Yên Bình, ngày 25 tháng 5 năm 2018

Số: 01 /2018/QĐST- TCDS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều Điều 357; 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2018/TLST - TCDS ngày 13 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Q (Vũ Hồng Q) và ông Lã Đình B

Đều trú tại tổ T, thị trấn Y. B, huyện Y. B, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr và chị Nguyễn Thị Đ

Đều trú tại tổ N, thị trấn Y. B, huyện Y B, tỉnh Yên Bái

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quyền và nghĩa vụ của các đương sự:

- Bà Vũ Thị Q (Vũ Hồng Q) và ông Lã Đình B trả cho anh Nguyễn Văn Tr và chị Nguyễn Thị Đ toàn bộ giấy tờ cấp phép bến và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 785339 và BK 785338 đều do Ủy Bn nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái cấp cho vợ chồng anh Tr, chị Đ vào ngày 07 - 01 - 2013.

- Anh Nguyễn Văn Tr và chị Nguyễn Thị Đ trả cho bà Vũ Thị Q (Vũ Hồng Q) và ông Lã Đình B 195.000.000 đ (một trăm chín mươi lăm triệu);

Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chưa thi

hành xong khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi bằng 10%/năm của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

2.2. Về án phí:

- Vợ chồng anh Nguyễn Văn Tr, chị Nguyễn Thị Đ nhận chịu một nửa án phí của vụ án là 2.437.500 đ (hai triệu bốn trăm B mươi bảy nghìn năm trăm đồng);

- Vợ chồng bà Vũ Thị Q (Vũ Hồng Q), ông Lã Đình B nhận chịu một nửa án phí của vụ án là 2.437.500 đ (hai triệu, bốn trăm B mươi bảy nghìn, năm trăm đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Vũ Thị Q (Vũ Hồng Q) đã nộp là 5.000.000 đ (năm triệu đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/05433 ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Hoàn trả lại cho bà Vũ Thị Q (Vũ Hồng Q) 2.562.500 đ (hai triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- CCTHADS huyện Y. B
- Viện kiểm sát huyện Y. B
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập án

THẨM PHÁN
(đã ký)